

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

VŨ THỊ MÙI

**PHÂN TÍCH MỐI LIÊN HỆ GIỮA BẢO TỒN VĂN HÓA VÀ
BẢO TỒN ĐẤT NGẬP NƯỚC: TRƯỜNG HỢP THỰC TẾ
ĐỐI VỚI VÙNG ĐẤT NGẬP NƯỚC THUỘC VÙNG CỬA
SÔNG HỒNG**

LUẬN VĂN THẠC SỸ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

Hà Nội, năm 2014

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

VŨ THỊ MÙI

**PHÂN TÍCH MỐI LIÊN HỆ GIỮA BẢO TỒN VĂN HÓA VÀ
BẢO TỒN ĐẤT NGẬP NƯỚC: TRƯỜNG HỢP THỰC TẾ
ĐỐI VỚI VÙNG ĐẤT NGẬP NƯỚC THUỘC VÙNG CỬA
SÔNG HỒNG**

**Chuyên ngành: Môi trường trong phát triển bền vững
(Chương trình đào tạo thí điểm)**

LUẬN VĂN THẠC SỸ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS. TS LÊ DIÊN DỰC

Hà Nội, năm 2014

LỜI CẢM ƠN

Luận văn tốt nghiệp cao học được hoàn thành tại Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường, có được bản luận văn tốt nghiệp này, tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc tới Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường đặc biệt là PGS.TS Lê Diên Dực đã trực tiếp hướng dẫn, dìu dắt và giúp đỡ tác giả với những chỉ dẫn quý giá trong suốt quá trình triển khai, nghiên cứu và hoàn thiện đề tài “*Phân tích mối liên hệ giữa bảo tồn văn hóa và bảo tồn đất ngập nước: Trường hợp thực tế đối với vùng đất ngập nước thuộc vùng cửa Sông Hồng*”.

Xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo – các nhà khoa học đã trực tiếp truyền đạt những kiến thức khoa học chuyên ngành cho bản thân tác giả trong những năm tháng qua.

Xin gửi tới các hộ gia đình, các bô lão, các nghệ nhân và các nhà truyền giáo, truyền đạo sống ven vùng đất ngập nước khu vực cửa sông Hồng lời cảm ơn sâu sắc vì đã tạo mọi điều kiện giúp tác giả thu thập số liệu ngoại nghiệp liên quan đến đề tài.

Xin ghi nhận công sức và những đóng góp quý báu và nhiệt tình của các bạn thành viên trong lớp cao học môi trường khóa 8 đã đóng góp ý kiến, giúp đỡ cùng tác giả triển khai, thu thập các số liệu ngoại nghiệp.

Một lần nữa tác giả xin chân thành cảm ơn các đơn vị và cá nhân đã hết sức quan tâm tới sự nghiệp đào tạo ngũ cán bộ ngành Môi trường. Tác giả rất mong được sự đóng góp, phê bình của quý Thầy cô, các nhà khoa học và các độc giả.

Xin chân thành cảm ơn!

LỜI CAM ĐOAN

Tên tôi là: *Vũ Thị Mùi*

Học viên cao học ngành: Môi trường trong phát triển bền vững

Khóa 8 – Trung tâm nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội

Tôi xin cam đoan số liệu và những kết quả nghiên cứu, tính toán trong luận văn này là hoàn toàn trung thực. Nếu có gì sai phạm, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước nhà trường và pháp luật.

Ngày.....tháng.....năm 2015

HỌC VIÊN

VŨ THỊ MÙI

MỤC LỤC

TRANG PHỤ BÌA	
LỜI CẢM ƠN.....	i
LỜI CAM ĐOAN.....	ii
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC HÌNH	vi
DANH MỤC BẢNG	vi
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU	4
1.1. Sự cần thiết của vấn đề nghiên cứu.....	4
1.2. Các khái niệm cơ bản xoay quanh vấn đề nghiên cứu	5
1.2.1. Khái niệm về đất ngập nước	6
1.2.2. Khái niệm về văn hóa	7
1.2.3. Mối liên hệ giữa văn hóa và đất ngập nước.....	8
1.3. Tổng quan vấn đề nghiên cứu	10
1.3.1. Trên thế giới.....	10
1.3.2. Tại Việt Nam.....	15
1.3.3. Tại vùng nghiên cứu	22
CHƯƠNG 2. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	26
2.1. Địa điểm, thời gian và đối tượng nghiên cứu	26
2.2. Các câu hỏi nghiên cứu của đề tài luận văn.....	26
2.3. Mục tiêu nghiên cứu	26
2.4. Phương pháp luận (cách tiếp cận)	27
2.4.1. Tiếp cận sử dụng khôn khéo đất ngập nước	27
2.4.2. Tiếp cận hệ thống	27
2.4.3. Tiếp cận lịch sử logic.....	28
2.5. Phương pháp nghiên cứu	28
2.5.1. Phương pháp phân tích sinh thái nhân văn	28

2.5.2.Phông vấn bán cấu trúc.....	28
2.5.3.Phông vấn sâu	29
2. 5.4.Phân tích hồi cố.....	30
CHƯƠNG 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	31
3.1. Thông kê sơ lược vùng đất ngập nước cửa Sông Hồng	31
3.1.1. Tổng quan chung về vùng đất ngập nước cửa sông Hồng	31
3.1.2. Biến động vùng đất ngập nước qua các năm	36
3.2. Các hoạt động văn hóa liên quan đến đất ngập nước tại vùng cửa Sông Hồng	39
3.2.1. Các hoạt động đang tồn tại và phát triển	39
3.2.2. Các hoạt động văn hóa đã mai một	58
3.2.3. Nhận thức của người dân về mối liên hệ giữa văn hóa và đất ngập nước..	63
3.3. Mối liên hệ giữa văn hóa và đất ngập nước.....	70
3.4. Tầm quan trọng bảo tồn văn hóa và bảo tồn đất ngập nước.....	77
3.5. Đề xuất các giải pháp bảo tồn văn hóa và bảo tồn đất ngập nước	77
KẾT LUẬN.....	80
KHUYẾN NGHỊ.....	81
TÀI LIỆU THAM KHẢO	82
PHỤ LỤC.....	84

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

ĐNN:	Đất ngập nước
COP 8:	Hội nghị các thành viên của Công ước Ramsar lần thứ 8
COP 9:	Hội nghị các thành viên của Công ước Ramsar lần thứ 9
COP 10:	Hội nghị các thành viên của Công ước Ramsar lần thứ 10
NTTS:	Nuôi trồng thủy sản
L.V:	Luận văn
PGS:	Phó giáo sư
Ts:	Tiến sĩ
UNESCO:	Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên Hợp Quốc
VQG:	Vườn quốc gia

DANH MỤC HÌNH

Hình 1.1. Sơ đồ khái niệm văn hóa	8
Hình 1.2. Bản đồ Vùng cửa sông Hồng.....	23
Hình 3.1. Vị trí vùng nghiên cứu trong bản đồ hành chính.....	31
Hình 3.2. Quy hoạch VQG Xuân Thủy.....	33
Hình 3.3. Quy hoạch Khu bảo tồn thiên nhiên Tiền Hải.....	35
Hình 3.4. Thi bơi trải tại lễ hội Đền Chùa Kiên Hành	45
Hình 3.5. Mô hình lúa nước đặc trưng vùng nghiên cứu	50
Hình 3.6. Một số dụng cụ đánh bắt thô sơ.....	52
Hình 3.7. Thuyền về bến cá Giao Hải, huyện Giao Thủy	53
Hình 3.8. Kiến trúc nhà bồi.....	58
Hình 3.9. Du lịch trên sông.....	59
Hình 3.10. Hình ảnh chim nước	60
Hình 3.11. Kiến trúc nhà thờ, chùa chiền, nhà bồi	61
Hình 3.12. Nguồn lợi xuất phát từ hoạt động	66
Hình 3.13. Ảnh hưởng các hoạt động văn hóa liên quan đến đất ngập nước.....	67
Hình 3.14. Nhận định về các hoạt động văn hóa liên quan đến nước và giữa chúng có mối quan hệ chặt chẽ	68
Hình 3.15. Mục đích duy trì các vùng đất ngập nước đang có.....	69
Hình 3.16. Nhận biết về các hoạt động văn hóa liên quan đến nước đã bị mất hoặc giảm đi	70
Hình 3.17. Hình ảnh sưu tập tại Bảo tàng đồng quê	75

DANH MỤC BẢNG

Bảng 3.1. Diện tích và biến động diện tích của các đối tượng không gian trong vùng nghiên cứu giữa thời điểm 2001 và 2012.....	37
Bảng 3.2. Hệ thống tín ngưỡng tôn giáo tại các xã nghiên cứu huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.....	41
Bảng 3.3. Hệ thống tín ngưỡng tôn giáo tại các xã nghiên cứu huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.....	41

MỞ ĐẦU

Đất ngập nước rất đa dạng, có mặt khắp mọi nơi và là cấu thành quan trọng của các cảnh quan trên mọi miền của thế giới. Hàng thế kỷ nay, con người và các nền văn hoá nhân loại được hình thành và phát triển dọc theo các triền sông hoặc ngay trên các vùng đất ngập nước.

Báo cáo tổng quan hiện trạng đất ngập nước Việt Nam sau 15 năm thực hiện công ước Ramsar đã nêu rõ: “Đất ngập nước và sự đa dạng sinh học của đất ngập nước đã gắn liền với dân tộc Việt Nam trong suốt hàng ngàn năm lịch sử. Nền văn minh của người Việt được mệnh danh là nền văn minh lúa nước”. Có thể thấy rõ là đất ngập nước Việt Nam rất phong phú, đa dạng và đóng vai trò rất quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học [Cục Bảo vệ môi trường, 2005].

Đất có nhiều nước là môi trường phong phú, là cái nôi của đa dạng sinh học, nơi vô số loài động, thực vật tồn tại, nơi cư trú của các loài chim, thú, bò sát, cá, nhuyễn thể... Sự tác động qua lại của các thành phần vật lý, sinh vật và hóa học trong đất ngập nước tạo ra những chức năng quan trọng như: trữ nước, chống bão, giảm lũ lụt, lở đất; cung cấp nước ngầm, lọc nước; giữ dinh dưỡng, trầm tích, chất ô nhiễm; ổn định khí hậu...

Ngoài ra, Đất ngập nước cung cấp nhiều lợi ích như: cung cấp nước, thủy sản, nông nghiệp, gỗ và các nguyên liệu xây dựng khác; tài nguyên động, thực vật; giao thông; dược liệu. Đất ngập nước có vai trò rất quan trọng đối với tự nhiên và xã hội. Đất ngập nước cung cấp cho con người lương thực, thực phẩm, điều hòa dòng chảy, kiểm soát lũ lụt, chống xói lở, dự trữ năng lượng và duy trì tài nguyên đa dạng sinh học, cơ hội giải trí và du lịch...

Một vấn đề thiếu sót nếu không kể đến, đất ngập nước còn được xem như là một phần của di sản văn hóa nhân loại, tạo cảm hứng thi ca, mỹ thuật, khảo cổ, nơi bảo tồn động vật hoang dã và hình thành nền tảng truyền thống văn hóa, kinh tế và xã hội của địa phương. Như vậy, để duy trì và bảo tồn đất ngập nước một giải pháp được đặt ra là duy trì hoạt động văn hóa, các phong tục tập quán tồn tại trên vùng

đất ngập nước đó. Nền văn hóa đất ngập nước càng phát triển thì vùng đất ngập nước liên quan sẽ được duy trì và bảo tồn. Trong Công ước Ramsar, điều này được thể hiện rất rõ thông qua Nghị quyết VI.1 bao gồm các giá trị, các lợi ích và các chức năng văn hóa vật thể và phi vật thể, nêu trong tài liệu số 15 của COP 8 đó là các khía cạnh văn hóa đất ngập nước. Cụ thể, có thể trích dẫn một số ý liên quan đến mối liên hệ khăng khít giữa văn hóa và đất ngập nước như sau:

1. Thừa nhận mối liên hệ mật thiết từ xa xưa của cộng đồng con người và các vùng đất ngập nước làm tăng giá trị văn hóa quan trọng trong việc bảo tồn các vùng đất ngập nước và việc sử dụng khôn khéo hơn các giá trị này. Điều này cũng được nhận thấy trong vũ trụ học đa dạng của các nền văn minh và nền văn hóa khác nhau qua các thời kỳ lịch sử;

2. Cũng nhận thấy rằng đặc điểm cụ thể của vùng đất ngập nước đã góp phần tạo ra các đặc điểm đặc biệt vào những cách thức cụ thể của những hoạt động quản lý truyền thống thông qua kiến trúc, tập tục, đặc biệt việc thiết kế vật tạo tác có ý nghĩa rất lớn về văn hóa;

3. Công nhận mối quan hệ giữa con người và vùng đất ngập nước đã làm gia tăng các khía cạnh về văn hóa phi vật thể, thông qua truyền thống dân gian, âm nhạc, thần thoại, truyền miệng, phong tục, sự hiểu biết truyền thống và trí tuệ dân cư ... từ đó hình thành các tổ chức xã hội hoạt động trong lĩnh vực quản lý tài nguyên đất ngập nước, đặc biệt là nước;

4. Công nhận thêm truyền thống sử dụng nguồn đất ngập nước có thể thường xuyên tạo ra các cảnh quan về văn hóa có giá trị quan trọng để bảo tồn đất ngập nước và sử dụng khôn khéo;

5. Nhận thấy các giá trị của vùng đất ngập nước đã và đang là yếu tố quan trọng trong đời sống cộng đồng sống ở trên và xung quanh vùng đất ngập nước và tạo thành thể đồng nhất. Vì vậy mà mất đất ngập nước không những mất đi sự đồng nhất, mà còn gây ra các tác động xã hội tiêu cực và ảnh hưởng đến hệ sinh thái khu vực;

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng việt

1. Cục Bảo vệ môi trường (2005), *Tổng quan hiện trạng đất ngập nước Việt Nam sau 15 năm thực hiện Công ước Ramsar*, Hà Nội.
2. Lê Diên Dục, Hoàng Văn Thắng (2012), *Đất ngập nước – Các nguyên lý và sử dụng bền vững*, Nhà xuất bản Nông nghiệp.
3. Lê Diên Dục, Hoàng Văn Thắng (2012), *Đất ngập nước – Quản lý và phát triển bền vững*, Nhà xuất bản Nông nghiệp.
4. Lê Diên Dục, Hoàng Văn Thắng (2006), *Hệ thống phân loại đất ngập nước Việt Nam*.
5. Trần Ngọc Thêm (2004), *Tìm về bản sắc văn hoá Việt Nam*, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Trần Quốc Vượng (2003), *Văn hóa Việt Nam tìm tòi và suy ngẫm*, Nhà xuất bản văn học.
7. Trần Quốc Vượng (2005), *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
8. Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường - Đại học Quốc gia Hà Nội, *Mối liên hệ giữa các khía cạnh văn hóa với việc quản lý bảo tồn và sử dụng khôn khéo đất ngập nước Hà Nội: Nghiên cứu trường hợp thực tế tại một số vùng đất ngập nước điển hình*, Đề tài cấp ĐHQGHN đơn vị quản lý năm 2009.
9. Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường - Đại học Quốc gia Hà Nội, *Các Phương pháp tham gia trong quản lý tài nguyên ven biển dựa vào cộng đồng*, Nhà xuất bản Nông nghiệp - 2000.
10. Vũ Cao Đàm, *Giáo trình Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam 2007
11. <http://thanglong.gocom.vn/46910p1c27/song-to-lich-voi-nhieu-su-tich.htm>

Tiếng anh:

1. Convention on Wetlands (Ramsar, 1971)
2. Ramsar Convention website: <http://www.ramsar.org>
3. Ramsar Convention, 2002. Cultural aspects of wetlands. Ramsar COP8 Doc.15. Information paper. COP8, Valencia, Spain, 18-26 November 2002.
4. Ramsar Convention, 2008. Culture and Wetlands: A Ramsar Guidance Document. Glant, Swizerland.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Phiếu phỏng vấn cấu trúc

Phụ lục 2: Danh sách đối tượng tham gia phỏng vấn

Phụ lục 3: Hình ảnh thực địa và làm việc với các bên liên quan

PHỤ LỤC 1: PHIẾU PHỎNG VẤN CẤU TRÚC
PHIẾU ĐIỀU TRA KHẢO SÁT MỐI LIÊN HỆ GIỮA VĂN HÓA VÀ
ĐẤT NGẬP NƯỚC 1

(Phỏng vấn ngẫu nhiên: Các hộ gia đình sống ven vùng đất ngập nước thuộc
Vườn Quốc gia Xuân Thủy và cửa Sông Hồng)

1. Thông tin cá nhân

Họ tên người cung cấp thông tin:

Nam/Nữ:.....

Tuổi:

Chức vụ:

Địa chỉ/(Khu vực sinh sống):

2. Đất ngập nước và vai trò đất ngập nước.

2.1. Ông/Bà có được hưởng lợi từ khai thác, đánh bắt thủy hải sản không?

Có

Không

2.2. Nếu có Ông/Bà có được hưởng lợi thì nguồn lợi đó từ hoạt động nào?

Khai thác tự nhiên

Khai thác do nuôi trồng

2.3. Nguồn lợi thủy sản có đảm bảo kinh tế gia đình của Ông/Bà không:

Đảm bảo hoàn toàn

Một phần

Không

2.4. Phương tiện áp dụng trong khai thác thủy sản

Dụng cụ ông/bà sử dụng trong khai thác thủy sản bao gồm:

.....

.....

Thủy hải sản chính mà Ông/Bà khai thác từ các dụng cụ khai thác đó:

.....

2.5. Loại thủy hải sản mà gia đình thường xuyên tiêu thụ:

.....

Ước tính (kg/tháng):.....

2.6. Với nhu cầu tiêu thụ thủy hải sản như vậy thì theo Ông/Bà có ảnh hưởng đến lượng thủy hải sản thu hoạch vụ sau không: